



Policy and Procedure

Title: Financial Assistance Program	Control No.:	Version: 16
Replaces: v.15 Financial Assistance Program		
Policy Owner: Deena Nobles (Manager - Patient Responsibility Services)		
Reviewers: Darlene LeBoeuf (Controller), Dean Verret (Director - Patient Financial Services), Holly Dufrene (Diabetes and Weight Management Quality Coordinator), Joann Cannata (Director - Risk and Regulatory), Sonya Jeblonski (Director - Pathology)		
Approvers: Cory Leonard (VP - Financial Services) Administration	Date Approved: 04/01/2026	Date Last Reviewed: 04/01/2026

Mục đích:

Một phần thiết yếu trong tiêu chuẩn về lợi ích cộng đồng của Hệ thống Y tế Terrebonne General (Terrebonne General) là cung cấp hỗ trợ tài chính cho cư dân bang Louisiana. Chính sách này đưa ra các hướng dẫn hỗ trợ tài chính cho việc cung cấp miễn phí hoặc giảm giá các dịch vụ y tế cần thiết (đủ điều kiện) cho những bệnh nhân đáp ứng các tiêu chí cụ thể và chứng minh được việc không có khả năng chi trả.

Chính sách:

Terrebonne General cam kết cung cấp Hỗ trợ Tài chính cho việc chăm sóc khẩn cấp và chăm sóc y tế cần thiết đối với những người không có bảo hiểm, có bảo hiểm không đầy đủ, không đủ điều kiện tham gia chương trình của chính phủ hoặc không có khả năng chi trả, và được xác định là đủ điều kiện nhận Hỗ trợ Tài chính theo chính sách này. Terrebonne General sẽ cung cấp dịch vụ chăm sóc cho các tình trạng y tế khẩn cấp mà không có sự phân biệt đối xử, bất kể khả năng chi trả của cá nhân đó. Việc chăm sóc y tế cần thiết cho những bệnh nhân được xác định đủ điều kiện nhận Hỗ trợ Tài chính sẽ không bị trì hoãn.

Ngoài ra, bệnh nhân cần hợp tác với các quy trình của Terrebonne General để nhận Hỗ trợ Tài chính hoặc các hình thức thanh toán khác, đồng thời đóng góp vào chi phí chăm sóc dựa trên khả năng chi trả của từng cá nhân.

Việc cấp Hỗ trợ Tài chính sẽ dựa trên đánh giá riêng về nhu cầu tài chính và không xét đến các yếu tố như tuổi tác, giới tính, chủng tộc, địa vị xã hội, xu hướng tính dục hay tôn giáo. Khi bệnh nhân được phê duyệt nhận Hỗ trợ Tài chính do Khó khăn về Tài chính Y tế (Medical Hardship Financial Assistance), khoản hỗ trợ này sẽ có hiệu lực bắt đầu từ tháng phát sinh dịch vụ đủ điều kiện đầu tiên và kéo dài trong 3 tháng dương lịch tiếp theo. Phạm vi hỗ trợ không áp dụng cho các thủ thuật thẩm mỹ hoặc các thủ thuật không cần thiết về mặt y tế.

Quy trình:

A. Điều kiện hưởng Hỗ trợ Tài chính

1. Hỗ trợ Tài chính chỉ áp dụng cho phần chi phí bệnh nhân phải tự chi trả (bao gồm nhưng không giới hạn ở các khoản khấu trừ, đồng chi trả và đồng bảo hiểm) và dành cho cư dân Louisiana có số An sinh Xã hội hoặc thẻ xanh hợp lệ.
2. Việc xác định điều kiện hưởng Hỗ trợ Tài chính dựa trên thu nhập gia đình, tài sản và quy mô gia đình của bệnh nhân; chính sách này chỉ áp dụng cho các tài khoản thanh toán đang ở trạng thái tốt (tức là không phải các tài khoản đã bị chuyển sang nhóm nợ xấu).
3. Terrebonne General sẽ áp dụng mức giảm trừ Hỗ trợ Tài chính 100% cho các dịch vụ đủ điều kiện đối với những bệnh nhân có Thu nhập Gia đình ở mức 150% Chuẩn Nghèo Liên bang (FPL) hoặc thấp hơn.
4. Bệnh nhân có Thu nhập Gia đình vượt quá 150% FPL có thể đủ điều kiện nhận mức giảm giá theo thang tỷ lệ lũy tiến (sliding scale) được thiết lập để hỗ trợ một phần cho các bệnh nhân đủ điều kiện. Các tiêu chí của thang tỷ lệ lũy tiến dựa trên FPL được liệt kê tại Phụ lục A.
 - i. Khi có yêu cầu, tổ chức sẽ tạo điều kiện cho bệnh nhân/người bảo lãnh thực hiện các thỏa thuận thanh toán (theo chính sách riêng). Tuy nhiên, các thỏa thuận thanh toán này cũng tuân theo chính sách thu hồi nợ của Terrebonne General và thường không kéo dài quá hai năm, tùy thuộc vào số dư nợ còn lại sau khi đã áp dụng các điều chỉnh theo hợp đồng.
5. Bệnh nhân có Thu nhập Gia đình vượt quá 300% FPL có thể đủ điều kiện nhận mức giảm giá tùy theo từng trường hợp cụ thể (ví dụ: mắc bệnh hiểm nghèo hoặc hoàn cảnh khó khăn về tài chính y tế), theo quyết định của Terrebonne General.
6. Việc không tuân thủ quy trình sàng lọc về bảo hiểm Medicaid và Hỗ trợ Tài chính của Terrebonne General sẽ khiến bệnh nhân mất quyền hưởng Hỗ trợ Tài chính.
7. Các mức giảm giá đã được cấp trước đó sẽ bị điều chỉnh nếu thông tin thu thập sau này cho thấy thông tin đã cung cấp cho tổ chức là không chính xác.

B. Các dịch vụ được áp dụng Hỗ trợ Tài chính theo Chính sách này bao gồm:

1. Các khoản phí kỹ thuật do Terrebonne General lập hóa đơn, ngoại trừ các dịch vụ có mức giá cố định trả trước.
2. Không bao gồm phí dịch vụ chuyên môn (phí bác sĩ/chuyên gia y tế).

C. Các phương thức để bệnh nhân nộp đơn xin Hỗ trợ Tài chính

1. Yêu cầu Hỗ trợ Tài chính có thể được thực hiện bằng cách liên hệ với các Chuyên viên Tư vấn Tài chính của Terrebonne General qua điện thoại, email, fax, thư từ hoặc trực tiếp đến Bộ phận Dịch vụ Tài chính Bệnh nhân tại cơ sở của Terrebonne General. Đơn xin Hỗ trợ Tài chính...

cũng có thể được lấy trực tuyến tại <https://www.tghealthsystem.com/patients-visitors/patient-financial-center/financial-assistance/>.

i. Nhu cầu hỗ trợ tài chính sẽ được xác định thông qua việc đánh giá nhu cầu tài chính của từng cá nhân và bao gồm các nội dung sau:

1. Bao gồm quy trình nộp đơn (“Phụ lục C”), trong đó bệnh nhân hoặc người bảo lãnh của bệnh nhân bắt buộc phải hợp tác và cung cấp các thông tin, tài liệu cá nhân, tài chính cũng như các thông tin, tài liệu khác có liên quan để xác định nhu cầu hỗ trợ tài chính.

a. Đơn xin hỗ trợ tài chính yêu cầu cung cấp thêm thông tin để phục vụ việc xem xét phê duyệt chi tiết hơn;

b. Các tài liệu sau đây là bắt buộc (nếu có):

i. Bản sao tờ khai thuế thu nhập gần nhất HOẶC bản sao phiếu lương của ba (3) kỳ gần nhất của bạn và người cùng nộp đơn.

1. Nếu đang thất nghiệp, vui lòng cung cấp thư xác nhận từ người sử dụng lao động gần nhất HOẶC bản sao thông báo hưởng trợ cấp thất nghiệp HOẶC thư xác nhận từ chối trợ cấp thất nghiệp do cơ quan lao động tiểu bang có thẩm quyền cấp.

ii. Sao kê ngân hàng trong 2 tháng gần nhất của bạn và người cùng nộp đơn.

iii. Bản sao thư thông báo mức hưởng trợ cấp hàng tháng từ Cơ quan An sinh Xã hội (Social Security Administration).

iv. Bản sao thư thông báo mức hưởng trợ cấp khuyết tật hàng tháng.

v. Bản sao thẻ/thông tin bảo hiểm y tế.

vi. Tất cả các nguồn thu nhập khác:

1. Tiền cấp dưỡng vợ/chồng hoặc con cái
2. Thu nhập từ cho thuê bất động sản
3. Thu nhập từ đầu tư

vii. Thông báo từ chối hưởng Medicaid.

viii. Giấy tờ chứng minh người phụ thuộc (giấy khai sinh hoặc tờ khai thuế thu nhập gần nhất).

2. Bao gồm các nỗ lực hợp lý của Terrebonne General nhằm tìm kiếm các nguồn thanh toán và phạm vi chi trả thay thế phù hợp từ các chương trình thanh toán công và tư; hoặc

3. Bao gồm việc xem xét các khoản phải thu chưa thanh toán của bệnh nhân đối với các dịch vụ đã thực hiện trước đó và lịch sử thanh toán của bệnh nhân.

2. Các đơn xin Hỗ trợ Tài chính được xem xét dựa trên từng đợt điều trị cụ thể. Bệnh nhân có thời hạn 150 ngày kể từ ngày hóa đơn đầu tiên cho một đợt điều trị được gửi đi để nộp đơn xin Hỗ trợ Tài chính.

3. Quy trình phê duyệt bao gồm việc đề xuất từ Giám đốc Dịch vụ Tài chính Bệnh nhân dựa trên sự xem xét kỹ lưỡng nội dung hồ sơ đăng ký. Giám đốc Vận hành (COO) của Terrebonne General sẽ đưa ra quyết định phê duyệt cuối cùng đối với các mức giảm giá từ 5.000,00 đô la trở lên sau khi xem xét đề xuất trước đó. Trợ lý Phó Chủ tịch phụ trách Dịch vụ Tài chính của Terrebonne General sẽ đưa ra quyết định phê duyệt cuối cùng đối với các mức giảm giá từ 1.500,01 đến 4.999,99 đô la sau khi xem xét đề xuất trước đó. Giám đốc Dịch vụ Tài chính Bệnh nhân sẽ đưa ra quyết định phê duyệt cuối cùng đối với các mức giảm giá từ 1.500,00 đô la trở xuống.

D. Các khoản phí tính cho bệnh nhân

1. Bệnh nhân nhận hỗ trợ tài chính không bị tính phí cao hơn cho cùng các dịch vụ thường được tính phí cho bệnh nhân có bảo hiểm. Mức giảm giá hỗ trợ tài chính được tính toán dựa trên mức thu trung bình từ bên chi trả, thông qua việc xem xét các khoản thanh toán thực tế và dự kiến (bao gồm cả phần bệnh nhân phải trả) từ Medicare và các hãng bảo hiểm thương mại trong vòng mười hai tháng trước đó, như được trình bày chi tiết hơn tại Phụ lục B.

E. Điều kiện Hỗ trợ Tài chính theo diện mặc định (Presumptive Eligibility)

1. Các cá nhân có thể được xem xét đủ điều kiện trong các trường hợp sau:

i. Người thụ hưởng Medicaid có nghĩa vụ tài chính đối với các dịch vụ y tế cần thiết;

ii. Người bị mất khả năng về tinh thần hoặc thể chất trong việc cung cấp giấy tờ và không có gia đình hay nguồn hỗ trợ nào khác được biết đến;

iii. Người đã qua đời mà không có di sản rõ ràng hoặc không có vợ/chồng có khả năng tài chính để thanh toán khoản nợ;

iv. Người không thể xác định được danh tính;

v. Người đang bị giam giữ;

vi. Người vô gia cư hoặc người không có nơi cư trú cố định.

F. Các nỗ lực lập hóa đơn và thu hồi nợ

1. Chính sách Lập hóa đơn và Thu hồi nợ cùng các bản dịch có thể được nhận miễn phí theo các cách sau:

i. Trực tuyến tại <https://www.tghealthsystem.com/images/Billing-and-Collection-Policy.pdf> hoặc;

ii. Thông qua yêu cầu bằng văn bản gửi tới Terrebonne General Health System, Người nhận: Chuyên viên Tư vấn Tài chính (Financial Counselor), địa chỉ 8166 Main Street, Houma, Louisiana 70360.

2. Terrebonne General sẽ không áp dụng các biện pháp thu hồi nợ đặc biệt như khấu trừ lương, đặt quyền lưu giữ tài sản (liên) đối với nơi cư trú chính hoặc các hành động pháp lý khác đối với bất kỳ bệnh nhân nào nếu chưa thực hiện các nỗ lực hợp lý nhằm thông báo cho bệnh nhân về khả năng tiếp cận chương trình hỗ trợ tài chính.

3. Terrebonne General không hạn chế việc cung cấp dịch vụ y tế không khẩn cấp đối với các bệnh nhân có hóa đơn chưa thanh toán.

4. Terrebonne General không bán khoản nợ của bệnh nhân cho bên thứ ba.

G. Thông tin về chương trình Hỗ trợ Tài chính có thể được tìm thấy trên các bảng kê thanh toán của bệnh nhân, trên trang web của Terrebonne General, hoặc thông qua việc trực tiếp đến hoặc gọi điện cho bộ phận Dịch vụ Tài chính Bệnh nhân (Patient Financial Services) tại cơ sở của Terrebonne General.

Thực thi và Các trường hợp ngoại lệ:

A. Việc không tuân thủ chính sách này có thể dẫn đến các biện pháp kỷ luật tăng dần, bao gồm cả hình thức chấm dứt hợp đồng lao động đối với nhân viên, hoặc chấm dứt hợp đồng/dịch vụ đối với nhân sự của bên thứ ba, sinh viên thực tập hoặc tình nguyện viên.

Định nghĩa:

A. Tình trạng Y tế Khẩn cấp – Được định nghĩa theo quy định tại Mục 1867 của Đạo luật An sinh Xã hội (Social Security Act).

B. Các khoản thanh toán dự kiến – Tất cả các yêu cầu thanh toán được các công ty bảo hiểm chấp thuận.

C. Thu nhập Gia đình – Được định nghĩa bởi Cục Điều tra Dân số (Census Bureau), bao gồm: tiền lương/thu nhập, trợ cấp thất nghiệp, bồi thường cho người lao động, An sinh Xã hội, Thu nhập An sinh Bổ sung (SSI), trợ cấp công, trợ cấp cựu chiến binh, trợ cấp cho người sống sót, lương hưu hoặc thu nhập hưu trí, tiền lãi, cổ tức, tiền cho thuê tài sản, tiền bản quyền, thu nhập từ di sản thừa kế, quỹ tín thác, hỗ trợ giáo dục, tiền cấp dưỡng vợ/chồng, tiền cấp dưỡng nuôi con, hỗ trợ từ bên ngoài hộ gia đình và các nguồn thu nhập khác (tính trên cơ sở trước thuế). Các khoản sau đây không được tính vào Thu nhập Gia đình theo quy định của Cục Điều tra Dân số:

a. Các khoản trợ cấp phi tiền mặt (như phiếu thực phẩm và trợ cấp nhà ở);

b. Lãi hoặc lỗ vốn; và

c. Những người không phải là thành viên gia đình, chẳng hạn như bạn cùng nhà.

- D. Mức Nghèo khổ Liên bang (FPL) – Mức thu nhập gộp tối thiểu mà một gia đình cần để chi trả cho thực phẩm, quần áo, đi lại, nhà ở và các nhu cầu thiết yếu khác; mức này thay đổi tùy theo quy mô gia đình và được quy định bởi Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh (Department of Health and Human Services). E.
- E. Tổng chi phí – Tổng chi phí tính theo mức giá niêm yết đầy đủ của cơ sở y tế đối với các dịch vụ chăm sóc bệnh nhân, trước khi áp dụng các khoản giảm trừ doanh thu.
- F. Cần thiết về mặt y tế – Các dịch vụ hợp lý hoặc cần thiết cho việc chẩn đoán hoặc điều trị bệnh hoặc chấn thương. Sự cần thiết về mặt y tế sẽ do bác sĩ thăm khám xác định.
- G. Phần bệnh nhân chi trả – Số tiền mà bệnh nhân có trách nhiệm thanh toán sau khi đã áp dụng bảo hiểm vào hóa đơn cho các dịch vụ được cung cấp.
- H. Dịch vụ chuyên môn – Các dịch vụ do bác sĩ hoặc chuyên gia lâm sàng cung cấp.
- I. Giảm giá cho trường hợp tự chi trả – Mức giảm giá áp dụng cho các khoản tiền bệnh nhân phải trả đối với các dịch vụ không được bảo hiểm chi trả.
- J. Dịch vụ kỹ thuật – Các thiết bị, vật tư hoặc dịch vụ y tế hoặc kỹ thuật.
- K. Không được bảo hiểm đầy đủ – Bệnh nhân có một hình thức hỗ trợ từ bên thứ ba nào đó nhưng vẫn phải chịu các khoản chi phí tự trả vượt quá khả năng thanh toán của họ.
- L. Không có bảo hiểm – Bệnh nhân không có bất kỳ hình thức hỗ trợ nào từ bên thứ ba để chia sẻ trách nhiệm tài chính đối với các dịch vụ y tế.

Dữ liệu hỗ trợ:

Xem các tệp đính kèm A-C

Tài liệu tham khảo:

Tài liệu tham khảo bên ngoài:

Chính sách và Quy trình về Chăm sóc Từ thiện tại Bệnh viện theo quy định HFMA 501(c)(3)

Thước đo nghèo đói của Cục Thống kê Dân số (Census Bureau)

<https://www.healthcare.gov/glossary/federal-poverty-level-FPL/>

42 U.S.C. 1395dd

26 U.S.C. 501; xem thêm 26 CFR Phần 1, 53 và 602, Các Yêu cầu Bổ sung đối với Bệnh viện Từ thiện; Quy định Chính thức (Final Rule)

PHỤ LỤC A.

Hệ thống Y tế Terrebonne General – Mức giá ưu đãi theo thang trượt dựa trên Chuẩn nghèo Liên bang

Based on 2026 Federal Poverty Guidelines				Patient % Responsibility										
Family Size	2026 Poverty Guidelines	150% of 2026 Poverty Guidelines	150% of 2026 Poverty Guidelines / 12	0%	5%	10%	15%	20%	25%	30%	35%	40%	45%	50%
1	\$ 15,960	\$ 23,940	\$ 1,995	\$ 1,995	\$ 2,095	\$ 2,195	\$ 2,294	\$ 2,394	\$ 2,494	\$ 2,594	\$ 2,693	\$ 2,793	\$ 2,893	\$ 2,993
2	\$ 21,640	\$ 32,460	\$ 2,705	\$ 2,705	\$ 2,840	\$ 2,976	\$ 3,111	\$ 3,246	\$ 3,381	\$ 3,517	\$ 3,652	\$ 3,787	\$ 3,922	\$ 4,058
3	\$ 27,320	\$ 40,980	\$ 3,415	\$ 3,415	\$ 3,586	\$ 3,757	\$ 3,927	\$ 4,098	\$ 4,269	\$ 4,440	\$ 4,610	\$ 4,781	\$ 4,952	\$ 5,123
4	\$ 33,000	\$ 49,500	\$ 4,125	\$ 4,125	\$ 4,331	\$ 4,538	\$ 4,744	\$ 4,950	\$ 5,156	\$ 5,363	\$ 5,569	\$ 5,775	\$ 5,981	\$ 6,188
5	\$ 38,680	\$ 58,020	\$ 4,835	\$ 4,835	\$ 5,077	\$ 5,319	\$ 5,560	\$ 5,802	\$ 6,044	\$ 6,286	\$ 6,527	\$ 6,769	\$ 7,011	\$ 7,253
6	\$ 44,360	\$ 66,540	\$ 5,545	\$ 5,545	\$ 5,822	\$ 6,100	\$ 6,377	\$ 6,654	\$ 6,931	\$ 7,209	\$ 7,486	\$ 7,763	\$ 8,040	\$ 8,318
7	\$ 50,040	\$ 75,060	\$ 6,255	\$ 6,255	\$ 6,568	\$ 6,881	\$ 7,193	\$ 7,506	\$ 7,819	\$ 8,132	\$ 8,444	\$ 8,757	\$ 9,070	\$ 9,383
8	\$ 55,720	\$ 83,580	\$ 6,965	\$ 6,965	\$ 7,313	\$ 7,662	\$ 8,010	\$ 8,358	\$ 8,706	\$ 9,055	\$ 9,403	\$ 9,751	\$ 10,099	\$ 10,448

Based on 2026 Federal Poverty Guidelines				Patient % Responsibility									
Family Size	2026 Poverty Guidelines	150% of 2026 Poverty Guidelines	150% of 2026 Poverty Guidelines / 12	55%	60%	65%	70%	75%	80%	85%	90%	95%	100%
1	\$ 15,960	\$ 23,940	\$ 1,995	\$ 3,092	\$ 3,192	\$ 3,292	\$ 3,392	\$ 3,491	\$ 3,591	\$ 3,691	\$ 3,791	\$ 3,890	\$ 3,990
2	\$ 21,640	\$ 32,460	\$ 2,705	\$ 4,193	\$ 4,328	\$ 4,463	\$ 4,599	\$ 4,734	\$ 4,869	\$ 5,004	\$ 5,140	\$ 5,275	\$ 5,410
3	\$ 27,320	\$ 40,980	\$ 3,415	\$ 5,293	\$ 5,464	\$ 5,635	\$ 5,806	\$ 5,976	\$ 6,147	\$ 6,318	\$ 6,489	\$ 6,659	\$ 6,830
4	\$ 33,000	\$ 49,500	\$ 4,125	\$ 6,394	\$ 6,600	\$ 6,806	\$ 7,013	\$ 7,219	\$ 7,425	\$ 7,631	\$ 7,838	\$ 8,044	\$ 8,250
5	\$ 38,680	\$ 58,020	\$ 4,835	\$ 7,494	\$ 7,736	\$ 7,978	\$ 8,220	\$ 8,461	\$ 8,703	\$ 8,945	\$ 9,187	\$ 9,428	\$ 9,670
6	\$ 44,360	\$ 66,540	\$ 5,545	\$ 8,595	\$ 8,872	\$ 9,149	\$ 9,427	\$ 9,704	\$ 9,981	\$ 10,258	\$ 10,536	\$ 10,813	\$ 11,090
7	\$ 50,040	\$ 75,060	\$ 6,255	\$ 9,695	\$ 10,008	\$ 10,321	\$ 10,634	\$ 10,946	\$ 11,259	\$ 11,572	\$ 11,885	\$ 12,197	\$ 12,510
8	\$ 55,720	\$ 83,580	\$ 6,965	\$ 10,796	\$ 11,144	\$ 11,492	\$ 11,841	\$ 12,189	\$ 12,537	\$ 12,885	\$ 13,234	\$ 13,582	\$ 13,930

Phụ lục B.

Terrebonne General Health System – Chính sách Tài chính về Mức giảm trừ dựa trên Số tiền thường được tính phí

Cơ sở Tỷ lệ giảm trừ được tính toán

Terrebonne General Health System 25,97%

Phụ lục C.

Không có khoản phí dịch vụ y tế nào của nhà cung cấp dịch vụ được bao gồm trong đơn xin hỗ trợ tài chính.

Phụ lục D.

Hệ thống Y tế Terrebonne General – Đơn đăng ký

[Financial Assistance Program Application](#)

Bản cam kết

- Tôi đã tuân thủ quy trình sàng lọc của Chương trình Hỗ trợ Tài chính (“FAP”) thuộc Hệ thống Y tế Terrebonne General để xác định xem liệu tôi có đủ điều kiện nhận hỗ trợ từ các nguồn khác hay không (COBRA, An sinh Xã hội, Medicaid và chương trình hỗ trợ nạn nhân của tội phạm).
- Tôi hiểu rằng cho đến khi tôi hoàn tất quy trình xét duyệt điều kiện FAP hoặc quy trình nộp đơn tương ứng, tôi sẽ không đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính.
- Tôi hiểu rằng các khoản dư nợ phát sinh từ các dịch vụ không cần thiết về mặt y tế (chẳng hạn như các dịch vụ hoàn toàn tự nguyện hoặc dịch vụ thẩm mỹ) sẽ không đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính, và tôi không đưa bất kỳ khoản dư nợ nào thuộc loại này vào yêu cầu hỗ trợ này.
- Nếu tôi đã đưa vào các khoản dư nợ từ dịch vụ hoàn toàn tự nguyện hoặc dịch vụ thẩm mỹ, các khoản này sẽ không được điều chỉnh giảm. Nếu chúng bị điều chỉnh giảm do nhầm lẫn, chúng sẽ được khôi phục lại nguyên trạng.
- Nếu có, tôi đã cung cấp thẻ bảo hiểm mới nhất/hiện tại của mình cùng các thông tin cần thiết để nộp yêu cầu thanh toán cho các dịch vụ đã thực hiện, đang thực hiện và sẽ thực hiện trong tương lai.
- Tôi đã cung cấp đầy đủ các tài liệu được yêu cầu tại trang 1 của đơn này. Tôi cam đoan rằng mọi thông tin đã cung cấp cũng như tất cả các tài liệu đính kèm đều chính xác và trung thực theo hiểu biết và khả năng tốt nhất của tôi.

Họ và tên (in hoa)

Chữ ký

Ngày nộp đơn

Số điện thoại/Liên hệ

Địa chỉ (Số nhà/Tên đường, Thành phố, Tiểu bang, Mã bưu chính)

Tài liệu đính kèm:

Đơn xin Hỗ trợ Tài chính của Terrebonne General và tất cả các tài liệu bắt buộc có liên quan

Xác nhận Không có Thu nhập/Bản cam kết Hỗ trợ

_____ (Người nộp đơn) đang làm thủ tục xin hỗ trợ tài chính từ Terrebonne General Health System. Người nộp đơn cho biết họ không có thu nhập hàng tháng hay hàng năm. Người nộp đơn đã ghi tên quý vị là nguồn hỗ trợ duy nhất của họ.

Theo hiểu biết tốt nhất của tôi, người nộp đơn không có thu nhập và tôi xin xác nhận điều này là đúng sự thật. Tôi đang cung cấp cho người nộp đơn chỗ ở và thức ăn và/hoặc hỗ trợ tài chính như được nêu chi tiết dưới đây:

(Mối quan hệ với người nộp đơn - ví dụ: Cơ sở lưu trú, Mẹ, Cha, Khác)

Tôi đang cung cấp:

- Thức ăn và Chỗ ở \$ _____ Tổng ước tính hàng tháng
- Hỗ trợ Tài chính \$ _____ Tổng ước tính hàng tháng
- Khác \$ _____ Tổng ước tính hàng tháng

Họ tên (người hỗ trợ)

Chữ ký (người hỗ trợ)

Ngày

Số điện thoại/Liên hệ

Địa chỉ (Số nhà/Tên đường, Thành phố, Tiểu bang, Mã bưu chính)

Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi hoặc thắc mắc nào, vui lòng liên hệ Chuyên viên Tư vấn Tài chính thuộc Bộ phận Trách nhiệm Tài chính của Bệnh nhân (Patient Responsibility Department) qua số điện thoại (985) 873-3799 hoặc (985) 873-4668.

Terrebonne General Health System
Bộ phận: Trách nhiệm Tài chính của Bệnh nhân (Patient Responsibility)
Người nhận: Jennifer Dufrene/Leslie Valure
8166 Main Street
Houma, LA 70360
Send feedback